

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 167/2020/HS-ST
Ngày: 08-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Thái Văn Sơn;

- Bà Trần Thị Lợi.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị H, sinh năm 1970 tại Thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 910 Quốc lộ 22, ấp Ph, xã Ph, huyện C, Thành phố H; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S (đã chết) và bà Lê Thị Th (đã chết); bị cáo có chồng tên Trang Thiệu L, sinh năm 1971, có 03 con chung, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Võ Ngọc Anh Th, sinh năm 2006;

Địa chỉ: Số 2B, đường 649, ấp Ph, xã Ph, huyện C, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của cháu Thư: Bà Ngô Thị Tuyết S, sinh năm 1988 (Xin vắng mặt).

- Bà Ngô Thị Tuyết S, sinh năm 1988 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số 2B, đường 649, ấp Ph, xã Ph, huyện C, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Lê Thị H nảy sinh ý định vừa bán tạp hóa vừa ghi số đề bán cho người khác. H đã ghi số đề bán từ tháng 01/2020, bán trực tiếp cho người mua và qua tin nhắn điện thoại di động. Sau đó H tổng hợp phôi đề và tính toán chung chi với các con bạc khi có kết quả xổ số. Mỗi ngày H thu lợi bất chính từ 100.000đ đến 150.000đ.

Ngày 17/5/2020, H đã ghi số đề đài Tiền Giang và Kiên Giang cho nhiều người. Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 17/5/2020, H ghi số đề cho Võ Ngọc Anh Th, sinh năm 2006 mua dùm số đề cho mẹ ruột là Ngô Thị Tuyết S, sinh năm 1988, các số mua là 19, 43, 343 của 02 đài Tiền Giang và Kiên Giang với tổng số tiền là 57.000đ thì bị bắt quả tang. Qua kiểm tra, tổng số tiền trong phôi đề tổng hợp của đài Tiền Giang và Kiên Giang mà H ghi trong ngày 17/5/2020 là 7.433.000đ.

Vật chứng vụ án bị thu giữ gồm:

- Số tiền 6.550.000đ (thu của H);
- Dụng cụ ghi số đề gồm: 01 máy tính Cassio LC 403TV; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đỏ; giấy than, bút bi (thu của H);
- Số tiền là 50.000đ (thu của Th);
- 02 tờ phôi đề của 02 đài Tiền Giang và Kiên Giang; 20 tờ phôi đề của 02 đài Tiền Giang và Kiên Giang; 01 tờ phôi đề tổng hợp trong ngày 17/5/2020 với tổng số tiền là 7.433.000đ (thu của H).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Lê Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 03 tháng 8 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Lê Thị H về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai rằng: Bị cáo có tiệm tạp hóa số nhà 910 Quốc lộ 22, ấp Ph, xã Ph, huyện C. Do bán tạp hóa không đủ tiền sinh sống, chồng bị bệnh không có việc làm, để có tiền chi dùng, bị cáo nảy sinh ý định ghi số đề bán cho người khác, để thực hiện ý định trên, bị cáo mua máy tính điện tử, bút bi, giấy và bắt đầu ghi số đề bán cho người khác từ đầu tháng 01/2020 và giao lại cho người khác có nhu cầu mua từ lúc 11 giờ. Bị cáo bán số đề bằng cách ghi trực tiếp cho người đến nhà mua và qua tin nhắn điện thoại của bị cáo, số thuê bao của bị cáo là 0708.487.874. Ngày 17/5/2020, bị cáo ghi số đề bán như thường lệ, khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo đang ghi số đề bán cho Võ Ngọc Anh Th tổng số tiền trên phôi là 57.000đ thì bị công an bắt quả tang. Th đã đưa cho bị cáo là 70.000 đồng để mua 01 gói thuốc Hero hết

13.000đ, còn 57.000đ mua số đề, bị cáo đã bán cho Th số 46 đầu đuôi 5.000 đồng, 19 đầu đuôi 5.000 đồng, 343 bao lô 500 đồng. Th mua cả hai đài, mới đưa 50.000đ, bị cáo chưa kịp đưa phôi đề cho Th thì bị bắt quả tang và bị tạm giữ dụng cụ để ghi số đề như máy tính điện tử, bút bi, giấy than, điện thoại, số tiền 6.550.000đ, trong đó có 2.700.000đ tiền bán tạp hóa, tiền bán số đề trong ngày 17/5/2020 là 3.850.000đ, bị cáo bán cả hai đài Tiền Giang và Kiên Giang với tổng số tiền là 7.433.500đ, bị cáo bán số đề cho những người không rõ lai lịch và người quen trong xóm. Lúc đầu bị cáo sợ bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên khai báo là giao phôi đề cho bà Nguyễn Nhứt Linh Gi và được bà Gi trả công, tuy nhiên thực tế hàng ngày bị cáo không giao phôi đề cho ai mà giữ lại để thầu và tự tính toán chung chi với các con bạc. Từ tháng 01/2020 đến tháng 5/2020 bị cáo thu lợi từ việc bán số đề được 9.000.000đ, nay bị cáo xin tự nguyện nộp số tiền thu lợi từ việc bán số đề.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cháu Võ Ngọc Anh Th xin vắng mặt, lời khai của cháu Th tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi thể hiện: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/5/2020, cháu đi xe đạp đến nhà bà H để mua số đề dùm cho mẹ là Ngô Thị Tuyết S, mẹ cháu ghi các số cần mua ra giấy và cháu đưa cho bà H, khi cháu đang mua số thì bị Công an kiểm tra, cháu không biết việc mua số đề là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Ngô Thị Tuyết S xin vắng mặt, lời khai của bà S tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi thể hiện: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/5/2020 bà có nhờ con là cháu Th đến nhà bà H mua số đề, các số mua bà ghi ra giấy sẵn, đến khoảng 16 giờ 00 phút bà nghe tin con bị Công an bắt nên đến Công an để làm việc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Thị H mức án từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng không có việc làm, phải nuôi 03 con đang đi học nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- + Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các công cụ, phương tiện phạm tội là: 01 máy tính Cassio LC 403TV; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đỏ, số

Imei: 351831/07/834290/7 đã qua sử dụng; số tiền bị cáo H bán số đề trong ngày 17/5/2020 là 3.850.000đ và số tiền 50.000đ thu của Võ Ngọc Anh Th.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy than, 01 cây bút bi;

+ Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 02 tờ phôi đề của 02 đài Tiền Giang và Kiên Giang; 20 tờ phôi đề của 02 đài Tiền Giang và Kiên Giang và 01 phôi đề tổng hợp trong ngày 17/5/2020;

+ Trả lại cho bị cáo H số tiền bán tạp hóa là 2.700.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án;

+ Trả lại cho Võ Ngọc Anh Th 01 chiếc xe đạp đã qua sử dụng;

+ Buộc bị cáo H nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 9.000.000đ để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Lê Thị H không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Lê Thị H nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận vì hành vi của mình, bị cáo mong được xem xét xử nhẹ để còn nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Lê Thị H có hành vi lợi dụng kết quả xổ số hàng ngày để mua bán số đề, tổng số tiền bị cáo H dùng để đánh bạc là 7.433.500đ. Bằng hành vi nêu trên bị cáo Lê Thị H đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo H về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được hành vi của mình là sai trái nhưng chỉ vì mục đích thỏa mãn lợi ích của cá nhân bị cáo mà bị cáo xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nhằm giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hạnh không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa, do vậy Hội đồng xét xử xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt, trong thời gian được tại ngoại bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương, chấp hành tốt lệnh triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân và nếu không buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, do bị cáo có đủ điều kiện quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập từ việc bán tạp hóa không ổn định, chồng bị cáo bị bệnh không có nghề nghiệp, bị cáo và chồng có 03 con nhỏ đang đi học nên Hội đồng xét xử xét không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2015.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 máy tính Cassio LC 403TV; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đỏ, Imei: 351831/07/834290/7 đã qua sử dụng là các công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử xét tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 tờ giấy than, 01 cây bút bi không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét tịch thu tiêu hủy;

- 02 tờ phơi đề của 02 đài Tiền Giang và Kiên Giang, 20 tờ phơi đề của 02 đài Tiền Giang và Kiên Giang và 01 tờ phơi đề tổng hợp trong ngày 17/5/2020 với tổng số tiền là 7.433.000đ Hội đồng xét xử xét tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án;

- 01 chiếc xe đạp đã qua sử dụng của cháu Võ Ngọc Anh Th, đây là tài sản riêng của Th, Th đi mua số đề dùm cho mẹ và không biết việc mua số đề làm vi phạm pháp luật nên Hội đồng xét xử xét trả lại cho Th;

- Số tiền bán tạp hóa là 2.700.000đ là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án;

- Số tiền bị cáo bán số đề trong ngày 17/5/2020 là 3.850.000đ và số tiền 50.000đ thu của Võ Ngọc Anh Th là tiền thu lợi bất chính nên sung vào ngân sách Nhà nước;

- Buộc bị cáo H nộp số tiền thu lợi bất chính là 9.000.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với Ngô Thị Tuyết S có hành vi nhờ con là Võ Ngọc Anh Th đi mua số đề của bị cáo với số tiền 57.000đ nhưng chưa đủ định lượng thành tội phạm đánh bạc, S chưa có tiền án, tiền sự. Đối với Võ Ngọc Anh Th (chưa đủ 14 tuổi) đi mua số đề cho mẹ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi bàn giao hồ sơ và tang vật thu giữ liên quan đến Công an xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi xử phạt hành chính theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo Lê Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ vào Điều 2, Điều 4, Điều 5, Điều 6 và Điều 7 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện C giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 máy tính Cassio LC 403TV; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đỏ, số Imei: 351831/07/834290/7; số tiền bị cáo H bán số đề trong ngày 17/5/2020 là 3.850.000đ và số tiền 50.000đ thu của Võ Ngọc Anh Th;

- Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy than và 01 cây bút bi;

- Trả lại cho bị cáo H số tiền bán tạp hóa là 2.700.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án;

- Trả lại cho cháu Võ Ngọc Anh Th 01 chiếc xe đạp đã qua sử dụng;

- Buộc bị cáo Lê Thị H phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 9.000.000đ nộp Ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Lệnh nhập kho vật chứng số 131/LNK ngày 06/7/2020 (bút lục số 134) và Phiếu nhập kho vật chứng số 131/PNK ngày 06/7/2020 (bút lục số 133) của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 02 tờ phơi đề của 02 đài Tiền Giang và Kiên Giang; 20 tờ phơi đề của 02 đài Tiền Giang và Kiên Giang và 01 tờ phơi đề tổng hợp trong ngày 17/5/2020.

3. Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Lê Thị H phải chịu là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**